

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG HTC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN MÔI TRƯỜNG HTC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HTC ENVIRONMENTAL TRAINING AND CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110536749

3. Ngày thành lập: 09/11/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9, hẻm 8/20/61 Bằng Liệt tổ 2 Bằng A., Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913379471

Fax:

Email: htc.moitruong@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp).	4669
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
3.	Đào tạo sơ cấp	8531
4.	Đào tạo trung cấp	8532
5.	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu	8559
6.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
7.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 3 Luật Đo đạc và bản đồ năm 2018) - Hoạt động tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình (Phụ lục VI Nghị định 15/2021/NĐ-CP) - Thiết kế xây dựng (Điều 78 Luật Xây dựng năm 2014).	7110
8.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
9.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
10.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
11.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
12.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa	7490(Chính)

Thời gian đăng từ ngày 10/11/2023 đến ngày 10/12/2023

được phân vào đầu

Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu.

Chi tiết:

- Hoạt động phiên dịch;
- Hoạt động thương mại môi giới;
- Tư vấn về nông học;
- Tư vấn về môi trường;
- Tư vấn về công nghệ khác;
- Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý...
- Tư vấn về đánh giá sơ bộ tác động môi trường (Điều 29 Luật Bảo vệ Môi trường 2020)
- Tư vấn về lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (Điều 31 Luật Bảo vệ Môi trường 2020)
- Tư vấn về giấy phép môi trường (Theo Điều 40 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn về vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải (Điều 46 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn về đăng ký môi trường (Theo Điều 49 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn về lập hồ sơ khai thác nước mặt và ngầm; (Điều 8, Điều 10 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn về cấp phép xả thải vào nguồn nước (Điều 8, Điều 10 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn xả nước thải vào công trình thủy lợi (Điều 8, Điều 10 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn cấp sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (Điều 83, Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn cấp phép xử lý chất thải nguy hại (Điều 84, Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Quan trắc môi trường (Theo Điều 106 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ môi trường đất, nước, không khí và chất thải rắn (Theo Điều 5, Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn lập hồ sơ công nghệ xử lý môi trường đất, nước, không khí;
- Vận hành và bảo trì hệ thống xử lý nước thải (Theo Điều 87 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020).
- Bảo trì bảo dưỡng thiết bị xử lý môi trường;
- Tư vấn đào tạo quan trắc môi trường Theo Điều 106 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn kỹ thuật an toàn (Điều 18 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015)
- Tư vấn, đào tạo kinh tế tuần hoàn (Điều 142 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)
- Tư vấn dịch vụ kiểm kê khí nhà kính (Theo Điều 91 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)

13.	Cho thuê xe có động cơ	7710
14.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng taxi tải - Kinh doanh vận tải hàng hóa siêu trường, siêu trọng - Kinh doanh vận tải hàng nguy hiểm - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công - ten - nơ - Kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường (Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4933
16.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
17.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
18.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
19.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
20.	Thu gom rác thải độc hại	3812
21.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
22.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (Theo Điều 84 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020)	3822
23.	Tái chế phế liệu	3830
24.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐINH THỊ THANH	Thôn 9, Xã Hoàng Hoa, Huyện Tam Đương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	0263000052 27	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
2	VŨ XUÂN CHÌNH	số 241 Trích Sài, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	0340750014 47	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		

3	BÙI THANH HOÀNG	Số 9, hẻm 8/20/61 Bằng Liệt tổ 2 Bằng A., Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	0400800003 32
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THANH HOÀNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/09/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040080000332

Ngày cấp: 24/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 9, hẻm 8/20/61 Bằng Liệt tổ 2 Bằng A, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 9, hẻm 8/20/61 Bằng Liệt tổ 2 Bằng A, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội